TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2021/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 14 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2021, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Th - Sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Đỗ Thị H - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm 16, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. C nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Th và chị Đỗ Thị H.

2. C nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh Phạm Văn Th và chị Đỗ Thị H thỏa thuận giải quyết việc nuôi dưỡng con chung như sau: Anh Phạm Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Thành C sinh ngày 01/11/2018 (hiện cháu Phạm Thành C đang do anh Phạm Văn Th chăm sóc, nuôi dưỡng). Chị Đỗ Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung

cùng anh Phạm Văn Th đối với cháu Phạm Thành C. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm, anh Phạm Văn Th và chị Đỗ Thị H thỏa thuận giải quyết anh Th nộp toàn bộ. Anh Phạm Văn Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Phạm Văn Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0004154 ngày 16/03/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho anh Phạm Văn Th số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND ttỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng